

Thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người được giao đất

Trình tự thực hiện	<ul style="list-style-type: none">- Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân được Nhà nước giao đất có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã/phường do Ủy ban nhân dân cấp xã gửi lên Ủy ban nhân dân thành phố thông qua Phòng Tài nguyên - Môi trường thành phố;- Bước 2: Phòng Tài nguyên - Môi trường thành phố kiểm tra hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân cùng cấp quyết định cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất;- Bước 3: Ủy ban nhân dân thành phố ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất;- Bước 4: Trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người yêu cầu.
Cách thức thực hiện	Trực tiếp tại Phòng Tài nguyên - Môi trường thành phố.
Thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ	<ul style="list-style-type: none">- Đơn xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất;- Quyết định giao đất của cấp có thẩm quyền.- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết	Không quá 50 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Cá nhân, hộ gia đình.
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	<ul style="list-style-type: none">- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND thành phố;- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Phòng Tài nguyên - Môi trường thành phố;- Cơ quan phối hợp: UBND cấp xã/phường + Cơ quan thuế.
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:	Giấy chứng nhận.
Lệ phí	<ul style="list-style-type: none">- Lệ phí : Đối với hộ gia đình, cá nhân tại các quận thuộc thành phố trực thuộc Trung ương; phường nội thành thuộc thành phố hoặc Thành phố trực thuộc tỉnh: Mức thu tối đa không quá 100.000 đồng/giấy đối với cấp mới; tối đa không quá 50.000 đồng/lần cấp đối với cấp lại (kể cả cấp lại Giấy chứng nhận do hết chỗ xác nhận), cấp đổi, xác nhận bổ sung vào Giấy chứng nhận. Trường hợp Giấy chứng nhận cấp cho hộ gia đình, cá

	<p>nhân chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản khác gắn liền với đất) thì áp dụng mức thu tối đa không quá 25.000 đồng/giấy cấp mới; tối đa không quá 20.000 đồng/lần cấp đổi với cấp lại (kể cả cấp lại Giấy chứng nhận do hết chỗ xác nhận), cấp đổi, xác nhận bổ sung vào Giấy chứng nhận.</p> <p><i>(Quyết định số 1030/QĐ-UBND của Ủy Ban nhân dân tỉnh Cao Bằng ngày 01/8/2014 về việc hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 09/2012/NQ-HĐND ngày 05/7/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về ban hành danh mục mức thu phí, lệ phí và học phí trên địa bàn).</i></p> <p><i>(Thông tư số 106/2010/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 26 /7/2010 Hướng dẫn lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất).</i></p>
<p>Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai</p>	<p>- Đơn xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất - Mẫu số 01/ĐK-GCN;</p> <p><i>(Thông tư số 17/2009/TT-BTNMT ngày 21/10/2009 của Bộ Tài nguyên - Môi trường quy định về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất).</i></p> <p>- Sổ địa chính - Mẫu số 01- ĐK.</p> <p><i>(Thông tư số 09/2007/TT-BTNMT ngày 02/8/2007 của Bộ Tài nguyên - Môi trường hướng dẫn việc lập, chỉnh lý, quản lý hồ sơ địa chính).</i></p>
<p>Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính</p>	<p>Không có.</p>
<p>Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Hồ sơ địa chính. - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 quy định về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; - Quyết định số 1030/QĐ-UBND của Ủy Ban nhân dân tỉnh Cao Bằng ngày 01/8/2014 về việc hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 09/2012/NQ-HĐND ngày 05/7/2012

của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về ban hành danh mục mức thu phí, lệ phí và học phí trên địa bàn.

- Quyết định số 08/2006/QĐ-BTNMT ngày 21/7/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường;

- Thông tư số 09/2007/TT-BTNMT ngày 02/8/2007 của Bộ Tài nguyên - Môi trường hướng dẫn việc lập, chỉnh lý, quản lý hồ sơ địa chính;

- Thông tư số 01/2005/TT-BTNMT ngày 13/4/2005 của Bộ Tài nguyên - Môi trường hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai;

- Thông tư số 117/2004/TT-BTC ngày 07/12/2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 198/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ về thu tiền sử dụng đất;

- Thông tư số 106/2010/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 26/7/ 2010 Hướng dẫn lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;

- Quyết định số 846/2006/QĐ-UBND ngày 12/5/2006 của UBND tỉnh Cao Bằng.